

## NGUỒN LỰC THÔNG TIN VỀ ĐÔNG NAM Á TRONG XU THẾ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Nguyễn Đức Hạnh \*

Xu thế hội nhập quốc tế và những vấn đề đặt ra trong việc đảm bảo nguồn lực thông tin về khu vực Đông Nam Á:

Ngày 28/7/1995, Việt Nam trở thành thành viên chính thức của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á. Với việc gia nhập ASEAN, những lợi ích cơ bản của Việt Nam được gắn liền với lợi ích chung của toàn Hiệp hội. Triển vọng phát triển của nước ta trong những năm sắp tới có quan hệ hữu cơ với triển vọng phát triển chung của ASEAN. Tương lai của Hiệp hội trong thế kỷ XXI đang tùy thuộc vào những nỗ lực của các nước thành viên.

Bản tuyên bố Bangkok năm 1967 đã nêu lên mục tiêu của ASEAN là thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và văn hóa trong khu vực, hợp tác bình đẳng và giúp đỡ lẫn nhau trong nhiều lĩnh vực nhằm tăng cường cơ sở cho một cộng đồng thịnh vượng, hòa bình và ổn định của các quốc gia Đông Nam Á.

Để có thể đóng góp một cách hiệu quả, thiết thực vào việc tạo dựng diện mạo của ASEAN theo thiết kế ? được vạch ra trong tầm nhìn 2020 là tiến tới một ASEAN hòa bình, ổn định và phát triển bền vững thì việc hiểu biết một cách hệ thống và toàn diện về ASEAN và các nước thành viên là một trong những nhu cầu cấp bách của các nhà khoa học và các tầng lớp nhân dân.

Ở nước ta, việc nghiên cứu về Đông Nam Á và ASEAN được tiến hành từ năm 1970 với sự ra đời Viện nghiên cứu Đông Nam Á thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam. Cùng với việc đẩy mạnh nghiên cứu về Đông Nam Á và ASEAN, việc phát triển nguồn lực thông tin tại Viện đóng vai trò quan trọng. Nghiên cứu về Đông Nam Á không chỉ là để nghiên cứu những vấn đề chung của cả khu vực mà còn cung cấp những kiến thức một cách cơ bản, hệ thống về từng nước trên các lĩnh vực lịch sử, văn hóa, chính trị, kinh tế - xã hội, quan hệ quốc tế, nghiên cứu những bài học kinh nghiệm trong xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của các nước Đông Nam Á... nhằm cung cấp những cứ liệu khoa học cho các nhà hoạch định chiến lược của Việt Nam.

Việc Việt Nam gia nhập ASEAN là một bước tiến cơ bản của quá trình hội nhập vào khu vực và thế giới, xóa đi những trở ngại đã từng chi phối quá khứ, mở ra triển vọng về mối quan hệ láng giềng thân hữu và hợp tác có hiệu quả. Nhưng từ đó cũng bộc lộ những khoảng cách về mức độ phát triển kinh tế, trình độ khoa học công nghệ. Với trình độ phát triển không đều nhau, quá trình hội nhập khu vực là quá trình các quốc gia trong vùng hỗ trợ, tạo điều kiện cho nhau cùng phát triển, trong đó những nước đi trước dành sự giúp đỡ cho những nước đi sau thu hẹp khoảng cách phát triển, nâng cao vị thế và phát triển bền vững của cả khu vực. Về mặt văn hóa, hội nhập không chỉ là tiếp nhận mà còn là phát huy, làm cho nền văn hóa của mình thêm phong phú, đa dạng. Văn hóa Đông Nam Á, do điều kiện tự nhiên và lịch sử, có những nét chung cho cộng đồng các dân tộc cùng sống trên một địa bàn nhưng cũng có những sắc thái riêng biệt của mỗi quốc gia, mỗi tộc người. Sự giao lưu văn hóa làm tăng cường yếu tố tự chủ trong mọi mối quan hệ với bên ngoài, bảo vệ chủ quyền và bản sắc dân tộc, là sự chọn lựa khôn ngoan những yếu tố phù hợp cho sự phát triển của đất nước.

Xu thế hội nhập khu vực đã thúc đẩy quan hệ hợp tác Việt Nam - ASEAN trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn không chỉ xuất phát từ lợi ích phát triển riêng của Việt Nam mà còn xuất phát từ lợi ích phát triển chung của toàn khu vực, góp phần giải quyết những vấn đề chung của khu vực. Những kết quả nghiên cứu đó có thể được sử dụng như là các căn cứ khoa học giúp cho việc hoạch định chính sách phát triển của Việt Nam cũng như của Hiệp hội trong những năm sắp tới. Rất nhiều vấn đề quan trọng trong sự phát triển của Đông Nam Á đang đặt ra cho các nhà nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn như Phương pháp luận nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, Phương pháp nghiên cứu Đông Nam Á [1]. Vấn đề đặt ra là có hay không một phương pháp đặc thù cho việc nghiên cứu những vấn đề riêng của Đông Nam Á, một khu vực lịch sử văn hóa trước đây và một khu vực chiến lược quan

\* Thạc sĩ, Thư viện Viện Nghiên cứu Đông Nam Á, Hà Nội

trọng, một vùng phát triển kinh tế năng động của thế giới hiện nay. Làm sáng tỏ những vấn đề này sẽ góp phần thúc đẩy việc nghiên cứu về khu vực của chúng ta trong tương lai.

Trong bối cảnh hội nhập khu vực hiện nay, cần chú trọng tới hình thức hợp tác nghiên cứu của các nhà khoa học trong các dự án chung. Hình thức hợp tác này nên được tiến hành trên cơ sở song phương giữa các Viện nghiên cứu của hai nước thành viên ASEAN, hoặc trên cơ sở đa phương thông qua ASEAN. Hợp tác đa phương ASEAN trong nghiên cứu khoa học và nhân văn được đặc biệt khuyến khích bởi vì nó giúp liên kết các cộng đồng khoa học xã hội và nhân văn giữa các nước thành viên và tạo điều kiện cho việc nghiên cứu những vấn đề chung của toàn khu vực.

Trong xu thế hội nhập và liên kết khu vực, Viện nghiên cứu Đông Nam Á đã ý thức được tầm quan trọng của việc phát triển nguồn lực thông tin, vì đây là nền tảng cơ bản tạo nên sự biến đổi về chất trong hoạt động Thông tin - Tư liệu - Thư viện của Viện trong những năm đầu thế kỷ XXI, cung cấp thông tin hữu ích cho các nhà khoa học và các cán bộ nghiên cứu, giúp họ thể hiện được vai trò tư vấn của mình. Nguồn lực thông tin cần phải được phát triển đúng hướng và dần dần hoàn thiện để phục vụ đắc lực công tác nghiên cứu khoa học.

Từ năm 1995 đến nay, cùng với việc tin học hóa hoạt động thông tin - thư viện và việc hợp tác, trao đổi với các thư viện trong khu vực và trên thế giới trong khâu bổ sung và trao đổi nguồn tài liệu, đã có sự thay đổi đáng kể trong việc đưa thông tin đến với người dùng tin. Nguồn lực thông tin của Viện càng cần được đầu tư phát triển hơn nữa để thích ứng với sự phát triển chung của khu vực.

Nhu cầu thông tin của đội ngũ cán bộ khoa học nghiên cứu về Đông Nam Á:

Công việc nghiên cứu cũng như các đề tài, dự án đòi hỏi các nhà khoa học phải chủ động tìm tòi những thông tin cần thiết, cập nhật tại các thư viện. Dù thuộc nhiều chuyên ngành khác nhau, họ đều có mối quan tâm đến các vấn đề lịch sử và hiện đại của khu vực Đông Nam Á cũng như từng quốc gia trong khu vực. Dạng tài liệu xám được đa số người dùng tin trong nhóm này rất quan tâm, tập trung các công trình nghiên cứu, báo cáo khoa học, thông tin chuyên đề, các kỷ yếu hội nghị, hội thảo. Nhu cầu tin của họ chủ yếu là:

- Thông tin về các công trình nghiên cứu khoa học chuyên ngành Đông Nam Á.
- Thông tin về các vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quan hệ quốc tế... của từng quốc gia trong khu vực Đông Nam Á.
- Thông tin về các kết quả nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước về các vấn đề khu vực học, đất nước học, các vấn đề hiện đại và truyền thống của Đông Nam Á và của từng quốc gia trong khu vực.
- Thông tin dự báo về các vấn đề chính trị, xã hội, về những tác động của tình hình thế giới đến các nước trong khu vực.

Thông tin dành cho đối tượng người dùng tin này rất đa dạng nhưng đòi hỏi ngày càng chuyên sâu để phù hợp với chuyên ngành cũng như vấn đề mà họ nghiên cứu. Họ luôn yêu cầu được cung cấp những thông tin mới, cập nhật, đầy đủ và chính xác. Dạng tài liệu mà nhóm người dùng tin này thường sử dụng ngoài sách, tạp chí, tư liệu, thì họ còn rất quan tâm đến các thông tin chuyên đề, tài liệu dịch, thông tin trên Internet, các tài liệu điện tử. Các tài liệu điện tử như CD-ROM, cơ sở dữ liệu, mạng Internet được nhiều người dùng tin sử dụng. Họ cũng rất hay tìm kiếm thông tin trong các dạng tài liệu cấp 2 như Thư mục chuyên đề, Thư mục Thông báo sách mới, tài liệu tổng thuật, lược thuật... Các tài liệu này giúp họ nhanh chóng nắm bắt tình hình nghiên cứu trong, ngoài nước và lựa chọn, khai thác thông tin nhanh chóng và thuận tiện.

Các vấn đề về chính trị, xã hội, quan hệ quốc tế, tôn giáo hiện nay cũng thu hút được sự quan tâm của bạn đọc bởi vì nó có liên quan trực tiếp đến các công trình, đề tài nghiên cứu hiện nay. Nghiên cứu khu vực học phải đi từ nghiên cứu cơ bản đến ứng dụng, từ nghiên cứu truyền thống đến hiện đại. Đã xuất hiện một xu hướng khi nghiên cứu quốc tế và nghiên cứu khu vực là người ta hay tập trung vào nghiên cứu những vấn đề hiện đại, đương đại với những công trình nghiên cứu cơ bản, có chiều sâu, như vậy sẽ đạt được hiệu quả cao trong nghiên cứu ứng dụng.

Ngoài việc chú ý đến nghiên cứu xã hội, quan hệ quốc tế, các nhà khoa học cũng tập trung nghiên cứu những nét tương đồng và khác biệt của Đông Nam Á trên nhiều bình diện, nhất là văn hóa truyền thống, kết hợp với những kết quả nghiên cứu trên những lĩnh vực khác như tiến trình phát triển của lịch sử, thân phận lịch sử, con đường đấu tranh giành độc lập, con đường đi lên xã hội hiện đại... sẽ đem lại một cái nhìn sâu sắc và thấu đáo về sự "thống nhất trong đa dạng" của khu vực Đông Nam Á.

Thông tin về kinh tế sẽ giúp người dùng tin hiểu rõ về các hoạt động kinh tế, các quan hệ hợp tác, đầu tư của các nước Đông Nam Á, một lĩnh vực rất quan trọng và được ưu tiên hàng đầu trong chính sách hợp tác, hội nhập và giao lưu của Việt Nam hiện nay.

Nhu cầu tin của bạn đọc về Đông Nam Á gồm nhiều lĩnh vực khác nhau. Nội dung nhu cầu tin khá đa dạng, liên quan đến nhiều lĩnh vực trong đời sống xã hội của các nước trong khu vực Đông Nam Á, được cấu trúc theo 2 chiều: nghiên cứu quốc gia và nghiên cứu những vấn đề chung của cả khu vực. Khi nghiên cứu quốc tế, khu vực học thì phương pháp nghiên cứu là đa ngành và liên ngành. Các nhà khoa học phải vận dụng những khám phá, những quy luật của ngành này để tìm hiểu quy luật hoặc định hướng tìm tòi cho một ngành khác, xác định những điểm giao thoa giữa các ngành và tìm ra mối liên hệ giữa các thành tố để tìm ra quy luật chung của chính thể văn hóa thông qua một hệ thống đề tài. Ví dụ như vấn đề xung đột sắc tộc ở Đông Nam Á có liên quan đến các vấn đề chính trị, tôn giáo, môi trường. Khi nghiên cứu tổ chức ASEAN, người ta thường hay đi vào nghiên cứu những vấn đề chung của tổ chức trên các lĩnh vực an ninh, chính trị, kinh tế, hợp tác đa phương... Những tài liệu mà người dùng tin cần khai thác đều liên quan trực tiếp đến tất cả các quốc gia trong khu vực.

Nguồn lực thông tin của Viện nghiên cứu Đông Nam Á hiện nay chủ yếu liên quan đến hệ thống đề tài nghiên cứu về lịch sử, văn hóa như sự phân kỳ lịch sử khu vực, quá trình giao lưu và tiếp xúc văn hóa thể hiện qua sự khúc xạ của các hiện tượng ngoại lai, các vấn đề văn hóa - xã hội cụ thể của các nhóm tộc người, các yếu tố tôn giáo và tín ngưỡng Đông Nam Á trong quá trình hình thành đặc trưng văn hóa của khu vực. Liên quan đến các vấn đề hiện đại của khu vực, nhiều tài liệu trong thư viện đã được chọn lọc theo hướng nghiên cứu của Viện như sự xâm lược của chủ nghĩa tư bản phương Tây và phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á, con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến lên xã hội hiện đại và triển vọng về một Đông Nam Á trong thế kỷ XXI, đặc biệt là những tài liệu nghiên cứu về ASEAN, về bản sắc, những bài học thành công và tồn tại, thách thức của các nước ASEAN. Đây cũng chính là những nét khác biệt về tính giá trị và nội dung của nguồn lực thông tin tại Viện nghiên cứu Đông Nam Á so với các thư viện khác trong Viện Khoa học xã hội Việt Nam. Tuy nhiên, để những công trình khoa học của các nhà nghiên cứu có giá trị hơn, cần có sự nghiên cứu so sánh, đối chiếu với các tài liệu thuộc về chuyên ngành như Dân tộc học, xã hội học, Văn hóa dân gian, Kinh tế, Quan hệ quốc tế... mà thư viện Viện nghiên cứu Đông Nam Á không có điều kiện để bổ sung. Vấn đề đặt ra là đối với một Viện nghiên cứu về khu vực học, đất nước học như Viện nghiên cứu Đông Nam Á, ngoài những tài liệu hạt nhân về khu vực như trên vẫn cần phải có những tài liệu chuyên ngành nữa. Vì vậy, quan hệ trao đổi thông tin - thư viện và tư liệu với các cơ quan thông tin tư liệu trong và ngoài nước cùng với các tài liệu từ nguồn biểu tặng, trao đổi chính là nguồn cung cấp thông tin quan trọng, nhất là tài liệu bằng tiếng nước ngoài. Các nguồn lực thông tin của thư viện được tạo lập và triệt để khai thác trong quá trình chia sẻ nguồn lực đã góp phần to lớn vào việc nâng cao chất lượng các công trình nghiên cứu khoa học, giảm bớt thời gian tìm kiếm tài liệu cho các nhà khoa học. Vì vậy cần phải chú trọng đến việc xây dựng và phát triển nhằm đảm bảo nguồn lực thông tin luôn đa dạng, phong phú, nâng cao chất lượng khai thác và sử dụng có hiệu quả là biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học tại Viện nghiên cứu Đông Nam Á.

Một số giải pháp đặt ra nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả khai thác nguồn lực thông tin về Đông Nam Á:

Trong tiến trình đổi mới, hội nhập khu vực về mọi mặt kinh tế, xã hội, văn hóa... của nước ta với các nước trong khu vực Đông Nam Á và trên thế giới, Viện nghiên cứu Đông Nam Á có vai trò và tầm quan trọng đặc biệt. Với chức năng nghiên cứu các vấn đề truyền thống và hiện đại của các nước trong khu vực, Viện đã trở thành cơ quan cung cấp thông tin giúp cho việc hoạch định chính sách đối ngoại với các nước trong khu vực Đông Nam Á và Việt Nam.

Việc nghiên cứu tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa của các nước trong khối ASEAN chỉ có thể đạt được kết quả khách quan nếu được tiến hành với sự hỗ trợ của một hệ thống thông tin có hiệu quả, với nguồn lực thông tin được đảm bảo đầy đủ và kịp thời. Về cơ bản đã đảm bảo được một nguồn lực thông tin đáp ứng được nhu cầu hiện thời của người dùng tin trong và ngoài Viện. Các dịch vụ thông tin đang được từng bước triển khai và mở

rộng... Tuy nhiên, trước yêu cầu của xu thế hội nhập khu vực và những biến động không ngừng của nhu cầu tin trong Viện, nguồn lực thông tin cũng bộc lộ những yếu kém cần được bổ sung và khắc phục như sự nghèo nàn và lạc hậu của nội dung và loại hình tài liệu, những hạn chế trong chính sách tạo nguồn và chia sẻ nguồn lực, phương thức phục vụ vẫn còn đơn điệu, chất lượng các dịch vụ thông tin chưa cao...

Muốn đẩy mạnh các hoạt động thông tin, góp phần xứng đáng vào việc hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng trong tình hình mới, thư viện cần tiến hành những biện pháp tích cực như tăng cường nguồn lực thông tin bằng cách xây dựng chiến lược tạo nguồn, điều chỉnh chính sách bổ sung, đa dạng hóa các loại hình tài liệu và chia sẻ nguồn lực thông tin, từng bước tăng cường chất lượng khai thác nguồn lực thông tin bằng cách mở rộng và nâng cao chất lượng các dịch vụ thông tin, nhất là các dịch vụ thông tin hiện đại. Các giải pháp đó phải được thực hiện đồng bộ với sự hỗ trợ tích cực của các chính sách đầu tư cơ sở vật chất, đầu tư nguồn lực con người...

Thực tế cho thấy, nhu cầu tin về Đông Nam Á trong giai đoạn hiện nay ngày càng lớn và đa dạng trong khi nguồn lực thông tin hiện có cũng như cơ sở vật chất- kỹ thuật của Thư viện Viện nghiên cứu Đông Nam Á còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng nhiệm vụ cung cấp thông tin nhanh, đầy đủ, chính xác và kinh tế theo nhu cầu của xã hội và của cộng đồng người dùng tin.

Với những nhiệm vụ, mục tiêu và hướng phát triển đã được vạch ra trong những năm đầu thế kỷ XXI, nguồn lực thông tin về Đông Nam Á sẽ dần dần đáp ứng được nhu cầu tin trong xu thế hội nhập khu vực, xu thế toàn cầu hóa hiện nay.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Việt Nam cùng hành động, cùng tiến bước với Châu Á năng động (2004), Phát biểu của thủ tướng Phan Văn Khải tại Hội nghị "Tương lai châu á" lần thứ 10, Tokyo, ngày 3/6/2004.
2. Nguyễn Duy Quý (1997), "Hợp tác Việt Nam - ASEAN trong nghiên cứu Khoa học xã hội và Nhân văn", Kỷ yếu hội thảo quốc tế "ASEAN Hôm nay và Ngày mai" - tr.35.
3. Phạm Đức Dương (1998), 25 năm tiếp cận Đông Nam Á học, Khoa học xã hội, H, 1998 - tr.160.
4. Bộ Ngoại giao. Hội nhập quốc tế và giữ vững bản sắc, Chính trị quốc gia, 1995.
5. Phương Hà (2004). "ASEAN phấn đấu cho sự hội nhập toàn diện", Báo Nhân dân ngày 3/7/2004 - Tr.8.
6. Nguyễn Hữu Hùng (1998), "Phát triển hoạt động thông tin trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa", Tạp chí Thông tin và Tư liệu, (số 4), Tr.2-7.
7. Nguyễn Hữu Hùng (2000), "Tổ chức và quản lý hoạt động thông tin khoa học và công nghệ trước thềm thế kỷ XXI", Tạp chí Thông tin và Tư liệu, (số 1), tr.7-12.
8. Tiêu Hy Minh (2000), "Chính sách thông tin quốc gia và việc chia sẻ nguồn tài liệu", Tạp chí Thông tin và Tư liệu, (số 3) - Tr.23-29.
9. Nguyễn Việt Nghĩa (1999), "Một số vấn đề xung quanh việc thu thập, khai thác tài liệu xám", Tạp chí Thông tin và Tư liệu, (số 4), tr.10-14.
10. Vũ Dương Ninh (1997), "Hành trình hội nhập Việt Nam - ASEAN", Kỷ yếu hội thảo quốc tế "ASEAN Hôm nay và Ngày mai", H.
11. Nguyễn Duy Quý (2001), Tiến tới xây dựng ASEAN thành cộng đồng các quốc gia phát triển bền vững, đồng đều và hợp tác, Chính trị quốc gia, H.